

Số: 10/2026/QĐST-HNGĐ

Hà Tĩnh, ngày 20 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 07/2026/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2026 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1976; Số CCCD: 042176004432; ngày cấp 19/4/5/2021; nơi cấp: Cục C về TTXH Bộ C1; Địa chỉ: Thôn P, xã L, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Anh S, sinh năm 1975; Số CCCD: 042075013690, ngày cấp 11/8/2021; nơi cấp: Cục C về TTXH Bộ C1; Hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã L, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ khoản 3, 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 55, 57 Luật hôn nhân và gia đình; Điểm a Khoản 1 Điều 24, Khoản 7 Điều 26, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị B và anh Nguyễn Anh S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị B và anh Nguyễn Anh S thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Vợ chồng có hai con chung tên là Nguyễn Anh Đ, sinh ngày 02/01/1999 và Nguyễn Anh Q, sinh ngày 17/04/2004. Các con đã trưởng thành nên chị B, anh S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị B, anh S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị B tự nguyện chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh theo biên lai số 0000023, ngày 08 tháng 01 năm 2026. Trả lại cho chị Nguyễn Thị B 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND khu vực 1 – Hà Tĩnh;
- Phòng THADS khu vực 1- Hà Tĩnh;
- UBND phường Trần Phú (nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu HS, THCTP; VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thắm